

Số: /KH-UBND

Trùng Khánh, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản
trên địa bàn xã Trùng Khánh năm 2026

Căn cứ Luật Thú y năm 2015; Luật Thủy sản năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 45/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Quy định chính sách hỗ trợ công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ 17/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung một số Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành thuộc lĩnh vực nông nghiệp;

Thực hiện Kế hoạch số 4086/KH-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2026;

Ủy ban nhân dân xã Trùng Khánh xây dựng Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2026 của UBND tỉnh Cao Bằng trên địa bàn xã Trùng Khánh, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

- Chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản với phương châm phòng bệnh là chính, kết hợp với quản lý, giám sát chặt chẽ dịch bệnh tại các xóm, hộ chăn nuôi để phát hiện sớm các ổ dịch, chẩn đoán chính xác, xử lý nhanh không để lây lan ra diện rộng.

- Bảo vệ đàn gia súc, gia cầm, thủy sản góp phần ổn định và phát triển chăn nuôi bền vững, bảo vệ sức khỏe con người và môi trường sinh thái.

- Sẵn sàng các phương án, nguồn nhân lực, vật tư, vắc xin, hóa chất để chủ động ứng phó các dịch bệnh nguy hiểm ở động vật, bệnh lây truyền chung giữa người và động vật, hạn chế thấp nhất thiệt hại cho người và động vật nuôi.

2. Yêu cầu

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về thú y, phòng chống dịch bệnh động vật và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh. Trong quá trình tổ chức thực hiện phải có sự chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành và huy động được toàn dân tích cực tham gia thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi, thủy sản.

- Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, trang thiết bị cần thiết cho công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản; tổ chức giám sát, phát hiện sớm, kịp thời về diễn biến tình hình dịch bệnh, sẵn sàng ứng phó khi dịch bệnh xảy ra.

- Quản lý chặt chẽ các hoạt động vận chuyển, giết mổ, kinh doanh gia súc, gia cầm trên địa bàn đảm bảo yêu cầu công tác phòng, chống dịch và an toàn thực phẩm.

- Mọi tổ chức, cá nhân chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi trồng thủy sản phải nghiêm túc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật xã Trùng Khánh; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, gắn trách nhiệm với từng xóm.

- Xây dựng và ban hành kế hoạch hoạt động phòng, chống dịch bệnh động vật của xã; tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện tại các xóm, hộ chăn nuôi.

2. Các nội dung thực hiện phòng chống dịch bệnh

2.1. Khi chưa có dịch xảy ra

2.1.1. Thông tin, tuyên truyền

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức, nội dung phù hợp với từng đối tượng về nguy cơ, tác hại và các giải pháp phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, thủy sản, đặc biệt là giải pháp tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm; vận động người dân chấp hành nghiêm các quy định về vận chuyển, giết mổ, kinh doanh gia súc, gia cầm và đảm bảo an toàn thực phẩm.

2.1.2. Đào tạo, tập huấn

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn về phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm cho cán bộ làm công tác thú y, cán bộ phụ trách nông nghiệp xã, trưởng xóm và các lực lượng tham gia phòng, chống dịch tại cơ sở.

- Nội dung tập huấn tập trung vào: Nhận biết sớm các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm; quy trình giám sát, báo cáo dịch bệnh; kỹ thuật tiêm phòng vắc xin; biện pháp xử lý ổ dịch, vệ sinh tiêu độc khử trùng; chăn nuôi an toàn sinh học.

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên tổ chức tập huấn cho các hộ

chăn nuôi, chủ cơ sở chăn nuôi, giết mổ nhỏ lẻ về trách nhiệm pháp lý, quy định phòng, chống dịch bệnh và an toàn thực phẩm.

- Lồng ghép nội dung tập huấn với các chương trình, dự án nông nghiệp trên địa bàn nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành của người chăn nuôi.

2.1.3. Giám sát dịch bệnh

a) Giám sát dịch bệnh tại cơ sở

- Tổ chức giám sát chặt chẽ gia súc, gia cầm nhập về nuôi của các chương trình, dự án, các hộ chăn nuôi để theo dõi, cách ly, tiêm phòng, tiêu độc, khử trùng trước khi nhập đàn; kịp thời xử lý nếu có dịch bệnh xảy ra.

- Công tác giám sát phải được tiến hành thường xuyên; tăng cường kiểm tra, giám sát đến tận xóm, cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản để phát hiện sớm dịch bệnh, báo cáo kịp thời; Khi phát hiện gia súc, gia cầm ốm, chết bất thường, kịp thời báo cáo UBND xã và cơ quan chuyên môn để lấy mẫu xét nghiệm, xác minh và xử lý ổ dịch.

b) Giám sát chủ động

- UBND xã chỉ đạo bộ phận chuyên môn, cán bộ phụ trách chăn nuôi - thú y phối hợp với Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã theo dõi, giám sát sau tiêm phòng vắc xin trên đàn gia súc, gia cầm tại các xóm nhằm đánh giá hiệu quả tiêm phòng, kịp thời phát hiện các trường hợp vật nuôi có biểu hiện nghi mắc bệnh sau tiêm.

- Trường hợp qua theo dõi, giám sát cho thấy tỷ lệ tiêm phòng đạt thấp hoặc có nguy cơ không bảo đảm miễn dịch, UBND xã tổng hợp, báo cáo và phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên để hướng dẫn các xóm, hộ chăn nuôi tổ chức tiêm phòng bổ sung, tiêm nhắc lại theo quy định.

- Tổ chức giám sát dịch bệnh tại các khu vực có nguy cơ cao như: các xóm có ổ dịch cũ, khu vực tập trung chăn nuôi, các điểm buôn bán gia súc, gia cầm nhỏ lẻ trên địa bàn; tăng cường giám sát thông qua công tác quản lý vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm nhằm phát hiện sớm nguy cơ phát sinh dịch bệnh.

- Khi phát hiện gia súc, gia cầm ốm, chết bất thường hoặc có dấu hiệu mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, UBND xã chỉ đạo báo cáo khẩn cấp, phối hợp với cơ quan thú y lấy mẫu xét nghiệm để xác định nguyên nhân; đồng thời tổ chức triển khai ngay các biện pháp phòng, chống dịch ban đầu theo quy định, không để dịch bệnh lây lan ra diện rộng.

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn thực hiện lấy mẫu giám sát, xét nghiệm định kỳ hoặc đột xuất đối với các bệnh nguy hiểm theo hướng dẫn của cấp trên; phối hợp theo dõi, giám sát và cảnh báo môi trường tại các vùng nuôi thủy sản tập trung (nếu có) nhằm chủ động phòng ngừa dịch bệnh xảy ra.

2.1.4. Tổ chức tiêm phòng các loại vắc xin

a) Đối với vắc xin phòng bệnh Lở mồm long móng, Tụ huyết trùng trâu, bò

- Tiêm phòng định kỳ 2 đợt/năm:

+ Đợt 1: Tiêm từ tháng 3 đến tháng 5.

+ Đợt 2: Tiêm từ tháng 9 đến tháng 11.

- Phạm vi tiêm phòng: Trên địa bàn toàn xã, chú trọng các ổ dịch cũ và các xóm, khu vực có nguy cơ lây nhiễm cao.

- Vắc xin sử dụng: Vắc xin Lở mồm long móng (LMLM) đơn giá type O, vắc xin Tụ huyết trùng keo phèn.

- Số lượng vắc xin: 6.000 liều LMLM, 6.000 liều Tụ huyết trùng

b) Đối với vắc xin phòng bệnh Viêm da nổi cục trâu bò

- Tiêm phòng định kỳ 01 lần/năm.

- Thời gian tiêm phòng: xây dựng Kế hoạch tiêm phòng năm 2026 cho phù hợp, đảm bảo trâu, bò được tiêm phòng trước thời gian hết miễn dịch.

- Phạm vi tiêm phòng: Trên địa bàn toàn xã, chú trọng các vùng có ổ dịch cũ, vùng nguy cơ cao.

- Loại vắc xin sử dụng: Vắc xin LSD-Lumpyvac.

- Số lượng vắc xin: 600 liều

c) Đối với vắc xin phòng bệnh Dịch tả lợn cổ điển

- Tiêm phòng định kỳ 02 đợt/năm và tiêm phòng thường xuyên trong các tháng còn lại.

- Đối tượng tiêm: Lợn từ 01 tháng tuổi trở lên.

- Phạm vi tiêm phòng: Trên địa bàn toàn xã.

- Loại vắc xin sử dụng: Vắc xin Dịch tả lợn đông khô

d) Đối với vắc xin phòng bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

- Thời gian tiêm phòng: Thực hiện trong năm.

- Đối tượng tiêm: Lợn từ 4 tuần tuổi trở lên và theo khuyến cáo của nhà sản xuất (Chưa có khuyến cáo tiêm cho lợn nái sinh sản).

- Phạm vi tiêm phòng: Trên địa bàn toàn xã

- Loại vắc xin sử dụng: Vắc xin Dịch tả lợn Châu Phi.

- Số lượng vắc xin: 2000 liều

đ) Đối với vắc xin phòng bệnh Lepto lợn

- Thời gian tiêm phòng: Thực hiện trong năm.

- Đối tượng tiêm: Lợn đực giống, lợn nái; lợn thương phẩm khi có dịch xảy ra.

- Phạm vi tiêm phòng: Các ổ dịch cũ, nơi có nguy cơ cao đối với dịch bệnh Lepto.

- Loại vắc xin sử dụng: Vắc xin Leptocin.

e) Đối với vắc xin phòng bệnh Tai xanh lợn

- Thời gian tiêm phòng: Thực hiện trong năm.
- Đối tượng tiêm: Lợn đực giống, lợn nái; lợn thương phẩm khi có dịch xảy ra.
- Phạm vi tiêm phòng: Các ổ dịch cũ, nơi có nguy cơ cao đối với dịch bệnh Tai xanh.
- Loại vắc xin sử dụng: Vắc xin Tai xanh.

g) Đối với vắc xin phòng bệnh Đại chó

- Thời gian tiêm phòng: Tháng 3 đến tháng 5; những tháng sau thực hiện tiêm phòng bổ sung cho chó nuôi mới.
- Phạm vi tiêm phòng: Các ổ dịch cũ, nơi tập trung nuôi nhiều chó, khu đông dân cư trên địa bàn.
- Loại vắc xin sử dụng: Vắc xin Rabisin.
- Số lượng vắc xin: 700 liều

h) Đối với vắc xin phòng bệnh Newcastle ở gà

- Thời gian tiêm phòng: Thực hiện trong năm.
- Phạm vi tiêm phòng: Trên địa bàn toàn xã.
- Đối tượng tiêm: Gà từ 2 tháng tuổi trở lên.
- Loại vắc xin sử dụng: Vắc xin Newcastle.
- Số lượng vắc xin: 5.000 liều

2.1.5. Vệ sinh tiêu độc khử trùng

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức phát động và triển khai vệ sinh, tiêu độc khử trùng định kỳ 2 đợt/năm trên địa bàn toàn xã; ngoài ra, bổ sung các đợt tổng vệ sinh khử trùng, tiêu độc môi trường khi có phát sinh các loại dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, các đợt phát động tháng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Khử trùng tiêu độc thường xuyên đối với những vùng có nguy cơ cao như: Chợ buôn bán, giết mổ gia súc, gia cầm, các điểm giết mổ gia súc, gia cầm và các điểm thu gom, tập kết gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm; riêng tại các chợ bán gia cầm sống phải được vệ sinh, tiêu độc khử trùng bằng hóa chất hàng ngày sau mỗi phiên chợ.

- Thực hiện vệ sinh khử trùng tiêu, độc theo quy định tại Phụ lục 8 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

- Số lượng hóa chất: 260 lít.

2.1.6. Kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm, kiểm tra vệ sinh thú y

- Tăng cường công tác quản lý đối với các hoạt động mua bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn, đặc biệt là đối với mua bán, vận chuyển con giống. Thực hiện nghiêm quy trình, quy định kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật đảm bảo an toàn dịch bệnh và vệ sinh an toàn thực phẩm; kiên quyết xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm.

- Tăng cường quản lý nhà nước, kiểm tra đối với các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm; xử lý các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm không đủ điều kiện vệ sinh thú y, hoạt động trái phép trên địa bàn.

2.2. Khi có dịch bệnh xảy ra

Khi phát hiện dịch bệnh động vật, trưởng xóm báo cáo khẩn cấp cho UBND cấp xã, Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh xã, Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã, Trung tâm Y tế (đối với dịch bệnh lây truyền chung giữa người và động vật theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT- BNNPTNT ngày 27/5/2013 liên Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn phối hợp phòng, chống dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người) để nhanh chóng chỉ đạo, xác minh dịch bệnh và lấy mẫu bệnh phẩm gửi đi xét nghiệm. Trong khi chờ kết quả xét nghiệm, UBND cấp xã và cơ quan thú y tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp chống dịch như đối với ổ dịch bệnh.

- Đối với động vật gia súc, gia cầm và thủy sản: Tập trung chỉ đạo phòng, chống dịch theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN BNNPTNT ngày 16/11/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; Thông tư 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/05/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng chống dịch bệnh động vật thủy sản.

2.2.1. Công bố dịch

- Căn cứ diễn biến của ổ dịch và kết quả xét nghiệm bệnh phẩm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo đề nghị của cơ quan quản lý chuyên môn, quyết định công bố dịch bệnh động vật và tổ chức thực hiện các biện pháp chống dịch theo quy định của Luật Thú y, Luật Thủy sản, Nghị định 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNNPTNT ngày 16/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; Thông tư 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

- Xử lý ổ dịch: Thực hiện đồng bộ các biện pháp khoanh vùng bao vây, không chế, áp dụng các biện pháp kỹ thuật xử lý, quản lý ổ dịch; tiêm phòng, khử trùng tiêu độc chuồng trại, môi trường chăn nuôi, địa điểm nuôi trồng thủy sản của hộ có động vật, thủy sản mắc bệnh và khu vực xung quanh theo quy định tại Văn

bản hợp nhất số 01/VBHN-BNNPTNT ngày 16/11/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; Thông tư 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/05/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

- Thành lập chốt trạm kiểm dịch tạm thời: Lập các chốt kiểm soát tạm thời để kiểm soát, ngăn chặn việc vận chuyển động vật, thủy sản và sản phẩm động vật, thủy sản mẫn cảm tại các đầu mối giao thông, ra vào ổ dịch theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 27 Luật Thú y.

2.2.2. Trường hợp không công bố dịch

- Động vật có kết quả xét nghiệm dương tính với các bệnh thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch hoặc danh mục bệnh truyền lây giữa động vật và người: Căn cứ diễn biến của ổ dịch: Nếu ổ dịch đã được phát hiện, xử lý, khống chế kịp thời, chưa có chiều hướng lây lan nhanh trên diện rộng hoặc chưa vượt quá khả năng kiểm soát tại chỗ của cơ sở, dịch bệnh chỉ xảy ra tại một cơ sở chăn nuôi đơn lẻ và đã được xử lý triệt để (tiêu hủy, cách ly) mà không gây nguy cơ cho vùng xung quanh thì chưa phải công bố dịch.

- Công tác tổ chức xử lý các ca bệnh, ổ dịch đối với từng loại bệnh, áp dụng các biện pháp kỹ thuật như trường hợp công bố dịch và theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn về thú y.

- Theo dõi diễn biến, tăng cường công tác giám sát dịch bệnh trên địa bàn, kịp thời có các biện pháp xử lý khi dịch bệnh có dấu hiệu phát sinh.

III. KINH PHÍ, NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Căn cứ Nghị quyết số 45/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Quy định chính sách hỗ trợ công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Nghị quyết số 17/2025/NQ-HĐND ngày 10/11/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành thuộc lĩnh vực Nông nghiệp, UBND xã xây dựng dự toán chi tiết để thực hiện các nội dung trong công tác chủ động phòng, chống dịch bệnh thuộc ngân sách cấp xã.

- Dự toán kinh phí thực hiện tiêm phòng: 120.000.000 đồng.

- Dự toán kinh phí phun khử trùng tiêu độc (2 đợt): 123.840.000 đồng.

- Chi mua vật tư, dụng cụ phòng, chống dịch (xi lanh, kim tiêm, thùng bảo ôn, bảo hộ,...): 100.000.000 đồng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Tham mưu xây dựng, triển khai và theo dõi việc thực hiện Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho các xóm và các hộ chăn nuôi.

- Tham mưu UBND xã xây dựng dự toán kinh phí chi tiết thực hiện Kế hoạch; tổ chức quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí phòng, chống dịch

bệnh theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Hướng dẫn các bộ phận, đơn vị liên quan lập hồ sơ, chứng từ thanh toán kinh phí; kiểm soát việc chi tiêu đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng chế độ, định mức.

- Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã tổ chức giám sát dịch bệnh, giám sát sau tiêm phòng; tổng hợp tình hình dịch bệnh, kết quả tiêm phòng, công tác vệ sinh tiêu độc khử trùng.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định; tham mưu UBND xã đề xuất các biện pháp xử lý, hỗ trợ khi có dịch bệnh phát sinh.

2. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Phối hợp với Phòng Kinh tế và các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản đến Nhân dân.

- Lồng ghép nội dung phòng, chống dịch bệnh động vật vào các hoạt động văn hóa, thông tin, truyền thông ở cơ sở.

- Phối hợp theo dõi, nắm bắt tình hình dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người; kịp thời tham mưu UBND xã triển khai các biện pháp bảo vệ sức khỏe cộng đồng khi cần thiết.

3. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Trực tiếp tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn về thú y trên địa bàn xã theo chỉ đạo của UBND xã và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên.

- Tham gia công tác giám sát dịch bệnh, lấy mẫu xét nghiệm khi có nghi ngờ dịch bệnh; hướng dẫn kỹ thuật tiêm phòng, vệ sinh tiêu độc khử trùng chuồng trại.

- Phối hợp triển khai các đợt tiêm phòng vắc xin, vệ sinh tiêu độc khử trùng định kỳ và đột xuất; kịp thời báo cáo UBND xã khi phát hiện dấu hiệu dịch bệnh.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức đoàn thể

- Phối hợp với UBND xã tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản.

- Vận động các hộ chăn nuôi chấp hành nghiêm việc tiêm phòng vắc xin, vệ sinh chuồng trại, không giấu dịch, không mua bán, vận chuyển, giết mổ động vật mắc bệnh hoặc nghi mắc bệnh.

- Tham gia giám sát cộng đồng đối với công tác phòng, chống dịch bệnh tại cơ sở.

5. Các Trưởng xóm

- Chịu trách nhiệm theo dõi, nắm bắt tình hình chăn nuôi và dịch bệnh động

vật trên địa bàn quản lý.

- Kịp thời báo cáo UBND xã khi phát hiện gia súc, gia cầm, thủy sản ốm, chết bất thường hoặc có dấu hiệu mắc bệnh truyền nhiễm.

- Phối hợp tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tiêm phòng đầy đủ, vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi và chấp hành các quy định về phòng, chống dịch bệnh.

6. Các hộ chăn nuôi, cơ sở nuôi trồng thủy sản

- Thực hiện nghiêm việc kê khai chăn nuôi, tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin cho đàn vật nuôi theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Chủ động áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, vệ sinh tiêu độc khử trùng chuồng trại, khu vực nuôi trồng thủy sản.

- Kịp thời thông báo cho trưởng xóm hoặc UBND xã khi phát hiện dịch bệnh; không giấu dịch, không vận chuyển, mua bán, giết mổ động vật mắc bệnh hoặc nghi mắc bệnh.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn xã Trùng Khánh năm 2026. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, trưởng xóm chủ động phối hợp, nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở NN&MT;
- TT: Đảng ủy, HĐND xã(b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Thành viên BCĐ phòng, chống DBĐV xã;
- Các Phòng: Kinh tế, Văn hóa - xã hội xã;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã;
- Các trưởng xóm trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Tăng Quốc Đoàn